TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2026/HS-ST
Ngày: 11/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Xuân Ánh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Thanh Hương**

2. Ông **Nguyễn Tấn Triều**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phan Thị Ngọc Diệp** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thu Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Cần Thơ, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 92/2025/TLST-HS, ngày 22 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2026/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 01 năm 2026; Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lâm Ngọc C**; - Tên gọi khác: ……

- Giới tính: Nữ;
- Sinh ngày: 10/11/1986; - Nơi sinh: Cần Thơ;
- Nơi ĐKTT: Số I đường T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ;
- Theo cập nhật địa chỉ mới hiện nay là: Số I đường T, phường N, thành phố Cần Thơ;
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm thuê;
- Trình độ học vấn: 12/12;
- Họ tên cha: Lâm S, sinh năm: 1955 (chết);
- Họ tên mẹ: Trương Phụng C1, sinh năm: 1956 (sống);
- Anh, chị ruột có 02 (hai) người: Lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1984;
- Chồng: Đào Quang C2, sinh năm: 1988;
- Con ruột có 04 (bốn) người: Lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016;
- Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo Lâm Ngọc C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn D**; - Tên gọi khác: ……

- Giới tính: Nam;
- Sinh ngày: 01/01/1976; - Nơi sinh: Cần Thơ;
- Nơi ĐKTT: Số C đường N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ;

- Theo cập nhật địa chỉ mới hiện nay là: Số C đường N, phường N, thành phố Cần Thơ;

- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Buôn bán;

- Trình độ học vấn: Không biết chữ;

- Họ tên cha: Nguyễn Văn N, không rõ sinh năm (chết);

- Họ tên mẹ: Trần Thị H, không rõ sinh năm (sống);

- Anh, chị, em ruột có 01 (một) người, sinh năm 1974;

- Vợ: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1976;

- Con ruột có 05 (năm) người: Lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017;

- Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo Nguyễn Văn D bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Danh Thị S1, sinh năm: 1960; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số A đường N, phường N, thành phố Cần Thơ;

2. **Thi Thị T**, sinh năm: 1976; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số D, tổ E, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ;

3. **Sơn Thị T1**, sinh năm: 1973; (Có mặt)

Địa chỉ: Số D đường T, phường T, thành phố Cần Thơ;

4. **Ngô Thị Thúy T2**, sinh năm: 1971; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số E đường Đ, phường N, thành phố Cần Thơ;

5. **Sơn Thị B**, sinh năm: 1971; (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, phường A, thành phố Cần Thơ;

6. Nguyễn Lâm Ngọc H1, sinh năm: 1985; (Có mặt)

Địa chỉ: Số B đường N, phường N, thành phố Cần Thơ;

7. **Trương Thị Thúy T3**, sinh năm: 1972; (Có mặt)

Địa chỉ: Số I đường T, phường N, thành phố Cần Thơ;

8. **Nghê Thị Mộng T4**, sinh năm: 1970; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số A đường C, phường N, thành phố Cần Thơ;

9. **Võ Thị T5**, sinh năm: 1957; (Có mặt)

Địa chỉ: Số E đường H, phường N, thành phố Cần Thơ;

10. **Mai Thị T6**, sinh năm: 1970; (Có mặt)

Địa chỉ: Số A đường C, phường T, thành phố Cần Thơ;

11. **Ngô Thị T7**, sinh năm: 1985; (Có mặt)

Địa chỉ: Số F, khu V, phường A, thành phố Cần Thơ;

12. **Nguyễn Thị Kim H2**, sinh năm: 1990; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số A đường N, phường N, thành phố Cần Thơ;

13. **Chung Tuyết H3**, sinh năm: 1977; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số A đường N, phường N, thành phố Cần Thơ;

14. **Nguyễn Thị H4**, sinh năm: 1965; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số C, tổ C, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ;

15. **Thái Thị L1**, sinh năm: 1973; (Có mặt)

Địa chỉ: Số H đường Đ, phường N, thành phố Cần Thơ;

16. **Nguyễn Thị O**, sinh năm: 1974; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số D đường C, phường N, thành phố Cần Thơ;

17. **Võ Minh T8**, sinh năm: 1983; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số A đường P, phường N, thành phố Cần Thơ;
18. **Nguyễn Thị Huỳnh H4**, sinh năm: 1964; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số A đường C, phường N, thành phố Cần Thơ;
19. **Nguyễn Trâm A**, sinh năm: 2001; (Có mặt)
Địa chỉ: Số E, tổ F, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ;
20. **Võ Thanh T9**, sinh năm: 1980; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số E tổ F, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ;
21. **Nguyễn Tuấn N1**, sinh năm: 1984; (Vắng mặt)
Địa chỉ: 5 T, phường N, thành phố Cần Thơ;
22. **Nguyễn Văn S2**, sinh năm: 1968; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long;
23. **Lê Hoàng H5**, sinh năm: 1968; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số A đường M, phường N, thành phố Cần Thơ;
24. **Lê Tấn C3**, sinh năm: 1978; (Có mặt)
Địa chỉ: Số F, tổ C, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ;
25. **Trần Văn C4**, sinh năm: 1986; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Số A đường N, phường N, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 13/12/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp qua điện thoại tại đường dân sinh, cạnh nhà số F, đường T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là phường N, thành phố Cần Thơ) thường xuyên có một nhóm khoảng 15 người trở lên tụ tập tổ chức đánh bạc thắng thua bằng tiền nên Đ, Công an quận N phối hợp với Công an phường X, tiến hành kiểm tra địa điểm trên thì phát hiện các đối tượng gồm: Sơn Thị T1, Ngô Thị Thúy T2, Sơn Thị B, Lâm Ngọc C, Nguyễn Lâm Ngọc H1, Trương Thị Thúy T3, Nghê Thị Mộng T4, Võ Thị T5, Thị Thi T10, Mai Thị T6, Ngô Thị T7, Nguyễn Thị Kim H2, Chung Tuyết H3, Nguyễn Thị H4, Danh Thị S1, Thái Thị L1, Nguyễn Thị O, Võ Minh T8, Nguyễn Thị Huỳnh H4, Nguyễn Trâm A, Võ Thanh T9, Nguyễn Văn D, Nguyễn Tuấn N1, Nguyễn Văn S2, Lê Hoàng H5, Lê Tấn C3 (Nhóc), Trần Văn C4 đang tham gia đánh bạc với hình thức đánh bài cào 03 lá thắng thua bằng tiền nên đã mời các đối tượng nêu trên,thu giữ tang vật có liên quan về trụ sở để làm việc.

Quá trình điều tra, Lâm Ngọc C khai nhận điểm đánh bạc tại đường dân sinh cạnh nhà số F, T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ là do C trực tiếp đứng ra tổ chức và tự cảnh giới khi phát hiện có lực lượng Công an đến kiểm tra, thời gian hoạt động từ ngày 13/11/2024 với hình thức thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu nhưng không tổ chức thường xuyên. Ngày 13/12/2024 có khoảng 30 người tham gia đánh bạc, người đánh bạc do biết địa điểm đánh bạc nên tự đến để tham gia đánh bạc. Hình thức đánh bạc là bài binh 06 lá và bài cào 03 lá, có 01 (một) người đứng ra làm cái, thời gian hoạt động từ 12 giờ đến 15 giờ hàng ngày thì kết thúc, ngày nào chơi trễ nhất là 17 giờ thì kết thúc. Bị cáo C chuẩn bị các bộ bài tây loại 52 lá, ghế ngồi và bạc che để người chơi đánh bạc sử dụng. Mỗi ván bài C thu từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, người làm cái sẽ

trả tiền xâu cho C, nếu ván bài nào người chơi thắng nhiều hơn người làm cái thì người chơi thắng sẽ xâu cho C.

Tiền xâu từ ngày 13/11/2024 đến 13/12/2024, C thu được khoảng 4.000.000 đồng, ngày thu tiền xâu ít nhất là 100.000 đồng, ngày thu tiền nhiều nhất là 700.000 đồng, nhưng không thường xuyên. Vào ngày 13/12/2024, khi bị kiểm tra C đã xâu được 300.000 đồng từ người làm cái là bị cáo Nguyễn Văn D và Võ Thanh T9 (người tham gia đánh bạc) xâu cho C.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn D khai nhận: D và C có mối quan hệ quen biết từ trước, vào ngày 13/12/2024, D đi tìm bạn nhậu thì gặp sòng bài trên do C tổ chức còn những người phụ nữ (D không nhớ là ai) ngồi chỗ sòng bài nói bị cáo D vào làm cái chơi đánh bài thắng thua bằng tiền thì D đồng ý, tổng cộng có 07 ván bài đã đánh xong 06 ván phân thắng thua, ván thứ 07 đang đánh thì bị Công an phát hiện kiểm tra, cụ thể như sau:

- **Ván thứ nhất:** D đánh bài tây 03 lá (bài cào) bị cáo làm cái (tụ cái), có 08 tụ con gồm: T1, T9 (Thi Thị T), T4, H3, H4, H2, T (Võ Thanh T9). Mỗi người đặt 50.000 đồng. Trong đó có C4 và Lê Tấn C3 (tên thường gọi là N2) mỗi người ăn có theo tụ cái số tiền là 50.000 đồng (cái lời thị C4 và N2 thắng) tỷ lệ ăn thua 1:1. Ván bài này D thắng được 350.000 đồng, D đưa cho N2 50.000 đồng, C4 50.000 đồng D nộp tiền xâu cho C 50.000 đồng, còn lại 200.000 đồng.

- **Ván thứ hai:** D đánh bài tây 03 lá (bài cào), D làm cái (tụ cái) có 08 tụ con gồm: T9 (Thi Thị T), T4, H3, H4, H2, T (Võ Thanh T9). Mỗi người đặt 50.000 đồng, C4 và N2 mỗi người ăn có tụ cái số tiền 50.000 đồng. Ván bài này tụ cái thua 200.000 đồng thì N2 đưa D 50.000 đồng, C4 đưa D 50.000 đồng để chung cho các tụ đặt thắng, còn bị cáo D bỏ ra 100.000 đồng chung tiền cho các tụ con. Ván này C không thu tiền xâu tụ cái do cái lỗ.

- **Ván thứ ba**: Bị can D đánh bài tây 03 lá (bài cào), bị cáo làm cái (tụ cái), có 08 tụ con gồm: T1, T9 (Thi Thị T), T4, H3, H4, H2, T (Võ Thanh T9). Mỗi người đặt 50.000 đồng, ván C4 và N2 mỗi người ăn có tụ cái số tiền là 50.000 đồng. Ván bài này tụ cái thắng 100.000 đồng D đưa cho N2 50.000 đồng, còn D 50.000 đồng. Ván này D không đưa tiền xâu cho C do cái huề.

- **Ván thứ tư:** Bị cáo D đánh bài tây 03 lá (bài cào), có 08 tụ con gồm: T1, T9 (Thi Thị T), T4, H3, H4, H2, T (Võ Thanh T9). Mỗi người đặt 50.000 đồng, ván C4 và N2 mỗi người ăn có tụ cái số tiền là 50.000 đồng. Ván bài này tụ cái thắng 150.000 đồng. Bị cáo D đưa cho C4 50.000 đồng, N2 (Lê Tấn C3) 50.000 đồng, còn D không có. Ván này D đưa tiền xâu cho C 50.000 đồng, cho hên do cái đã lời.

- **Ván thứ năm*:*** Bị cáo D đánh bài tây 03 lá (bài cào), có 08 tụ con gồm: T1, T9 (Thi Thị T), T4, H3, H4, H2, T (Võ Thanh T9), T6. Mỗi người đặt 100.000 đồng. Ván này C4, N2 và N1 mỗi người ăn có tụ cái số tiền là 50.000 đồng. Ván bài này tụ cái thắng 400.000 đồng. Bị cáo D đưa cho N1 50.000 đồng, C4 50.000 đồng, N2 50.000 đồng. Ván này, D đưa tiền xâu cho C 50.000 đồng, D còn lại 200.000 đồng.

- **Ván thứ sáu:** Bị cáo D đánh bài tây 03 lá (bài cào), có 08 tụ con gồm: T1, T9 (Thi Thị T), T4, H3, H4, H2, T (Võ Thanh T9), T6. Mỗi người đặt 100.000 đồng. Ván này C4, N2 và N1 mỗi người ăn có tụ cái số tiền là 50.000 đồng. Ván bài này tụ cái thắng

200.000 đồng. D đưa cho N1 50.000 đồng, C4 50.000 đồng, N2 50.000 đồng. Ván này D làm tụ cái không có nộp tiền xâu cho C, D còn lại 50.000 đồng.

- Ván thứ bảy: Bị cáo D đánh bài tây 03 lá (bài cào), có 08 tụ con gồm: T1, T9 (Thi Thị T), T4, H3, H4, H2, T (Võ Thanh T9), T6. Mỗi tụ con đặt 100.000 đồng. Ván bài này chưa phân định thắng thua thì lực lượng Công an ập vào bắt quả tang. Lực lượng Công an thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.500.000 đồng. Trong đó tiền của D tổng cộng trên chiếu bạc là 1.100.000 đồng (300.000 đồng tiền D đánh bài thắng được, còn 800.000 đồng tiền D lấy ra đánh bài thắng thua bằng tiền).

Lúc đầu chơi bài binh Ấn Độ 06 lá có 07 tụ con, mỗi tụ đặt 50.000 đồng, khi chuyển sang chơi bài cào 03 lá thì có 08 tụ con tham gia, mỗi tụ con đặt 100.000 đồng. Vào ngày 13/12/2024, D là người làm cái từ khi bắt đầu chơi cho đến lúc bị bắt. Đối với N1, C4 và C3 (N2) tham gia với hình thức là "ăn có" (cược cái lời hay cái lỗ, cái lời thì thắng, cái lỗ thì thua), khi nào bị cáo D lời thì N1, C4 và N2 thắng, tỉ lệ 1:1, khi D thua thì phải đưa tiền cùng D để chung cho các tụ thắng.

Quá trình điều tra, người tham gia đánh bạc khai nhận như sau:

1/ Lâm Ngọc C: Thu trên người 1.200.000 đồng. Trong đó tiền đánh bạc 300.000 đồng (tiền xâu), còn lại 900.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục 58-59).

2/ Nguyễn Văn D: Mang theo 7.500.000 đồng, bỏ ra 800.000 đồng tiền đánh bạc, thắng 300.0000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 1.100.000 đồng thu trên chiếu bạc.Thu giữ trên người 6.700.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục 73-79).

3/ Thi Thị T: Mang theo 200.000 đồng đánh bạc, thua 1 ván 50.000 đồng, thắng 2 ván 100.000 đồng, ván 4 đặt 50.000 đồng chưa thắng thua. Tiền đánh bạc 250.000 đồng, rơi mất 190.000 đồng, thu giữ trên người 60.000 đồng tiền liên quan đánh bạc (Bút lục số 119- 120).

4/ Sơn Thị T1: Mang theo 300.000 đồng. Tham gia chơi 04 ván bài binh, mỗi ván 50.000 đồng, thua 3 ván, thắng 1 ván; chơi bài cào 04 ván, mỗi ván 50.000 đồng, thua 4 ván 200.000 đồng. Thua hết không thu giữ tiền trên người.

5/ Ngô Thị Thúy T2: Mang theo 800.000 đồng, bỏ ra 200.000 đồng đánh bạc, thua 2 ván mỗi ván 50.000 đồng. T4 trên người 700.000 đồng, có 100.000 đồng tiền đánh bạc, trong đó có 50.000 đồng thu trên chiếu bạc, 600.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục số 175-176).

6/ Sơn Thị B: Mang theo 6.000.000 đồng, bỏ ra 500.000 đồng đánh bạc, ván 1, 2 thua 100.000 đồng, 3 ván thua 300.000 đồng, ván 6 đặt 100.000 đồng chưa phân thắng thua bị rơi mất 50.000 đồng, còn 50.000 đồng thu trên chiếu bạc. T4 trên người 5.500.000 đồng là tiền cá nhân. (Bút lục số 187-188).

7/ Nguyễn Lâm Ngọc H1: Mang theo 120.000 đồng, bỏ ra 50.000 đồng đánh bạc thua một ván 50.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc, còn lại 70.000 đồng rơi mất. Không thu giữ tiền trên người (Bút lục số 210- 211; 206).

8/ Trương Thị Thúy T3: Mang theo 8.300.000 đồng, dự định bỏ ra 400.000 đồng đánh bạc. Ván 1 thua 100.000 đồng, ván 2 thua 100.000 đồng, ván 3 đặt 100.000 đồng chưa phân thắng thua (đã thu trên chiếu bạc). T4 trên người là 8.000.000 đồng, trong đó

tiền đánh bạc còn lại 100.000 đồng tiền đánh bạc, còn lại 7.900.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục số 230).

9/ Nghê Thị Mộng T4: Mang theo 100.000 đồng tiền đánh bạc thua hết 100.000 đồng. Không thu giữ tiền trên người. (Bút lục số 114-115).

10/ Mai Thị T6: Mang theo 200.000 đồng, bỏ ra 200.000 đánh bạc, thắng 2 ván 100.000 đồng, thua 01 ván 50.000 đồng, đặt ván cuối 50.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc 250.000 đồng, rơi mất 150.000 đồng. Thu trên người 100.000 liên quan đánh bạc (Bút lục số 151).

11/ Ngô Thị T7: Bỏ ra 1.200.000 đồng đánh bạc, thắng 1 ván 100.000 đồng, thua 2 ván 200.000 đồng, ván 4 đặt 100.000 thu trên chiếu bạc (đã thu trên chiếu bạc). Khi bị bắt, thu trên người 17.000.000 đồng, trong đó, tiền đánh bạc 1.000.000 đồng, còn lại 16.000.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục số 217- 219).

12/ Nguyễn Thị Kim H2: Mang theo 2.000.000 đồng, bỏ ra 500.000 đồng tiền đánh bạc, thua 4 ván 400.000 đồng, ván thứ 5 đặt 100.000 đồng và có 01 người ké tụ số tiền 150.000 đồng không rõ là ai (thu trên chiếu bạc 100.000 đồng). Thu trên người 1.500.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục số 108-109).

13/ Chung Tuyết H3: Mang theo 500.000 đồng, bỏ ra 250.000 đồng đánh bạc, thắng 2 ván 100.000 đồng, thua 4 ván 200.000 đồng, ván cuối đặt 50.000 đồng trên chiếu bạc thì bị bắt. Thu trên người 350.000 đồng, trong đó, tiền đánh bạc còn lại 100.000 đồng, 200.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục số 181-182).

14/ Nguyễn Thị H4: Mang theo 600.000 đồng, bỏ ra 100.000 đồng đánh bạc, ván 1 thắng 50.000 đồng, ván 2 thua 50.000 đồng, ván 3 đặt 50.000 đồng thì bị bắt (thu trên chiếu bạc). Còn lại thu giữ trên người 500.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục 161-162).

15/ Thái Thị L1: Mang theo 2.100.000 đồng, bỏ ra 100.000 đồng đánh bạc thắng 2 ván 100.000 đồng. T4 trên người là 2.200.000 đồng, tiền đánh bạc là 200.000 đồng, tiền cá nhân là 2.000.000 đồng. (Bút lục số 126-127).

16/ Nguyễn Thị O: Mang theo 150.000 đồng, bỏ ra 50.000 đồng đánh bạc đặt 01 ván 50.000 đồng (thu trên chiếu bạc) chưa phân thắng thua thì bị bắt. Thu trên người 100.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục 100-101).

17/ Nguyễn Thị Huỳnh H4: Mang theo 500.000 đồng, bỏ ra 150.000 đồng tiền đánh bạc, ván 1 thua 50.000 đồng, ván 2 thua 50.000 đồng, ván 3 đặt 50.000 đồng thu trên chiếu bạc) chưa phân thắng thua thì bị bắt. Thu trên người 400.000 đồng, trong đó, có 50.000 đồng đánh bạc còn lại 350.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục số 241-244).

18/ Nguyễn Trâm A: Mang theo 2.300.000 đồng, bỏ ra 300.000 đồng tiền đánh bạc, mỗi ván 100.000 đồng, thua ván 1, ván 2 là 200.000 đồng, ván 3 thua 100.000 đồng (thu trên chiếu bạc). T4 trên người 2.000.000 đồng là tiền cá nhân. (Bút lục 197).

19/ Võ Thanh T9: Mang theo 2.000.000 đồng, bỏ ra 500.000 đánh bạc, thắng 03 ván 600.000 đồng, ké tụ cùng Tấn C3 (Nhóc) 2.000.000 đồng được chia 1.200.000 đồng, chung tiền xâu cho C 30.000 đồng; đặt tụ cuối 300.000 đồng. Thu trên người 3.500.000 đồng, trong đó tổng số tiền đánh bạc là 1.970.000 đồng, tiền cá nhân là 1.530.000 đồng. (Bút lục 141- 145).

20/ Nguyễn Tuấn N1: Mang theo 500.000 đồng, bỏ ra 200.000 đồng tiền đánh bạc, ké tụ 4 ván, mỗi ván 50.000 đồng. Thu giữ trên người 300.000 đồng tiền cá nhân (Bút lục 255-256).

21/ Lê Tấn C3 (Nhóc): Mang theo 1.300.000 đồng, bỏ ra 300.000 đồng đánh bạc, chơi 05 ván mỗi ván đặt 200.000 đồng, thắng 4 ván 800.000 đồng, ván 5 đặt 200.000 đồng bị bắt. Thu giữ trên người 1.900.000 đồng, tiền đánh bạc 900.000 đồng, tiền cá nhân 1.000.000 đồng. (Bút lục số 91- 93).

22/ Trần Văn C4: Mang theo 2.600.000 đồng, bỏ ra 150.000 đồng tiền đánh bạc, mỗi ván đặt 50.000 đồng, ván 1 thắng 50.000 đồng, ván 2 thua 50.000 đồng, ván 3 đặt 50.000 đồng chưa phân thắng thua thì bị phát hiện. Thu giữ trên người 2.500.000 đồng tiền cá nhân. (Bút lục số 235-236).

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc là **10.320.000 đồng**. Trong đó:

- Tiền thu trên chiếu bạc là **2.500.000 đồng**. Trong đó: Tiền của D là 1.100.000 đồng (300.000 đồng D làm cái thắng có được và 800.000 đồng là tiền vốn của bị cáo D mang theo để đánh bạc), số tiền còn lại 1.400.000 đồng là tiền đặt cược của 15 người đánh bạc gồm: 1/ Ngô Thị T7 100.000 đồng, 2/ Nghê Thị Mộng Thu 50.000 đồng; 3/ Ngô Thị Thúy T2 50.000 đồng ké tụ Mộng Thu; 4/ Chung Tuyết H3 50.000 đồng, 5/ Nguyễn Thị H4 50.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị O 50.000 đồng, 7/ Nguyễn Thị Kim H2 là 100.000 đồng, 8/ Trương Thị Thúy T3 là 100.000 đồng, 9/ Nguyễn Trâm A 100.000 đồng, 10/ Võ Thanh T9 300.000 đồng, 11/ Lê Tấn C3 200.000 đồng (ké tụ Võ Thanh T9), 12/ Sơn Thị B 100.000 đồng, 13/ Nguyễn Lâm Ngọc H1 50.000 đồng, 14/ Thi Thị T 50.000 đồng, 15/ Mai Thị T6 50.000 đồng (ké tụ Thi Thị T).

- Số tiền dùng để đánh bạc của các tụ chính là **5.770.000 đồng** gồm: Sơn Thị T1: 300.000 đồng, Võ Thanh T9: 1.970.000 đồng, Chung Tuyết H3: 250.000 đồng, Nguyễn Thị Kim H2: 500.000 đồng, Thi Thị T: 250.000 đồng. Ngô Thị T7: 1.100.000 đồng, Nguyễn Thị Huỳnh H4: 100.000 đồng, Sơn Thị B: 500.000 đồng, Ngô Thị Thúy T2: 100.000 đồng; Nghê Thị Mộng T4: 100.000 đồng, Nguyễn Lâm Ngọc H1: 50.000 đồng, Trương Thị Thúy T3: 400.000 đồng, Nguyễn Trâm A: 100.000 đồng và Nguyễn Thị O: 50.000 đồng.

- Số tiền đặt ké các tụ con là: **2.050.000 đồng.** Trong đó: Trần Văn C4: 150.000 đồng, Nguyễn Tuấn N1: 200.000 đồng, Lê Tấn C3: 900.000 đồng, Mai Thị T6: 250.000 đồng, Nguyễn Thị Huỳnh H4: 50.000 đồng, Ngô Thị Thúy T2: 100.000 đồng, Nguyễn Thị H4: 100.000 đồng, Thái Thị L1: 100.000 đồng, Nguyễn Trâm A: 200.000 đồng).

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:**

- Tiền thu trên chiếu bạc: 2.500.000 đồng.

- 16 (mười sáu) bộ bài tây, loại 52 lá (13 bộ bài chưa qua sử dụng và 03 bộ bài đã qua sử dụng);

- 02 (hai) miếng bạc che;

- 10 (mười) ghế nhựa nhỏ;

- Tiền Việt Nam thu trên người các đối tượng với tổng số tiền: **60.710.000 đồng.** Trong đó gồm:

1/ Danh Thị S1: Thu giữ trên người 900.000 đồng tiền cá nhân;

2/ Thi Thị T: Thu giữ trên 60.000 đồng tiền liên quan đánh bạc;

3/ Sơn Thị T1: Thu giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo không liên quan đánh bạc;

4/ Ngô Thị Thúy T2: Thu giữ trên người 700.000 đồng, 100.000 đồng tiền đánh bạc, 600.000 đồng tiền cá nhân;

5/ Sơn Thị B: T4 trên người 5.500.000 đồng là tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại di động hiệu S3 A24 không liên quan đánh bạc;

6/ Lâm Ngọc C: Thu trên người 1.200.000 đồng. Trong đó tiền đánh bạc 300.000 đồng (tiền xâu), còn lại 900.000 đồng tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen;

7/ Nguyễn Lâm Ngọc H1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo không liên quan đánh bạc;

8/ Trương Thị Thúy T3: Thu trên người là 8.000.000 đồng, tiền đánh bạc 100.000 đồng, còn 7.900.000 đồng tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại phím bấm không liên quan đánh bạc;

9/ Võ Thị T5: Thu trên người 3.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel loại bàn phím không liên quan đánh bạc;

10/ Mai Thị T6: Thu trên người 100.000 đồng liên quan đánh bạc và 01 (một) điện thoại hiệu S3 A10S không liên quan đánh bạc;

11/ Ngô Thị T7: Thu trên người 17.000.000 đồng, trong đó, tiền đánh bạc 1.000.000 đồng, còn lại 16.000.000 đồng tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, màu trắng không liên quan đánh bạc;

12/ Nguyễn Thị Kim H2: Thu trên người 1.500.000 đồng tiền cá nhân không liên quan đánh bạc;

13/ Chung Tuyết H3: Thu trên người 350.000 đồng trong đó tiền đánh bạc còn lại 100.000 đồng, 200.000 đồng tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại V G1 V16 không liên quan đánh bạc;

14/ Nguyễn Thị H4: Thu giữ trên người 500.000 đồng tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng - đen không liên quan đánh bạc;

15/ Thái Thị L1: Thu trên người là 2.200.000 đồng, tiền đánh bạc là 200.000 đồng, tiền cá nhân là 2.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 không liên quan đánh bạc;

16/ Nguyễn Thị O: Thu trên người 100.000 đồng tiền cá nhân;

17/ Võ Minh T8: Thu trên người 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu N5 không liên quan đánh bạc;

18/ Nguyễn Thị Huỳnh H4: Thu trên người 400.000 đồng, có 50.000 đồng đánh bạc, còn lại 350.000 đồng tiền cá nhân;

19/ Nguyễn Trâm A: T4 trên người 2.000.000 đồng là tiền cá nhân;

20/ Võ Thanh T9: Thu trên người 3.500.000 đồng, trong đó tổng số tiền đánh bạc là 1.970.000 đồng, tiền cá nhân là 1.530.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu S3 không liên quan đánh bạc;

21/ Nguyễn Văn D: Thu giữ trên người 6.700.000 đồng tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo không liên quan đánh bạc;

22/ Nguyễn Tấn N3: Thu giữ trên người 300.000 đồng tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A06 không liên quan đánh bạc;

23/ Nguyễn Văn S2: Thu trên người 300.000 đồng là tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo không liên quan đánh bạc;

24/ Lê Hoàng H5: Thu trên người 1.800.000 đồng là tiền cá nhân;

25/ Lê Tuấn C5: Thu giữ trên người 1.900.000 đồng, tiền đánh bạc 900.000 đồng, tiền cá nhân 1.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo không liên quan đánh bạc;

26/ Trần Văn C4: Thu giữ trên người 2.500.000 đồng tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu đen không liên quan đánh bạc.

Đối với 20 đối tượng gồm: Nguyễn Thị H4, Trương Thị Thúy T3, Mai Thị T6, Thi Thị T, Lê Tấn C3 chưa có tiền án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc nhưng có tiền sự về hành vi đánh bạc, đến ngày 13/12/2024 thì đã xóa tiền sự. Riêng Trần Văn C4, Nguyễn Tuấn N1, Sơn Thị T1, Võ Thanh T9, Chung Tuyết H3, Nguyễn Thị Kim H2, Ngô Thị T7, Nguyễn Thị Huỳnh H4, Ngô Thị Thúy T2, Nghê Thị Mộng T4, Nguyễn Lâm Ngọc H1, Sơn Thị B, Thái Thị L1, Nguyễn Trâm A và Nguyễn Thị O chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc. Từng người trực tiếp đánh bạc với Nguyễn Văn D, chỉ thắng thua, chung chi riêng với D (người làm cái), số tiền đánh bạc của từng đối tượng thấp nhất là 50.000 đồng và cao nhất là 2.100.000 đồng nên không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố C xem xét chuyển xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 05 đối tượng gồm: Võ Thị T5, Lê Hoàng H5, Nguyễn Văn S2, Võ Minh T8 và Danh Thị S1 không tham gia đánh bạc nên không đặt ra xem xét.

Tổng số tiền thu giữ trong vụ án là 63.210.000 đồng. Trong đó, 2.500.000 đồng tiền tang thu trên chiếu bạc và 60.710.000 đồng thu giữ trên người các đối tượng (trong đó, có tiền đánh bạc của các tụ chính là 5.770.00 đồng, của các tụ con là 2.050.000 đồng). Số tiền còn lại 52.890.000 đồng không liên quan hành vi đánh bạc.

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Ngọc C và Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của hai bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Cần Thơ truy tố Lâm Ngọc C về tội "Tổ chức đánh bạc" theo Điểm a 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Văn D về tội " Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo;

Các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt trình bày hành vi tham gia đánh bạc, số tiền dùng vào việc đánh bạc, tiền bị thu giữ và các điện thoại như nội dung cáo trạng đã nêu;

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị:

a) Trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 322, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Lâm Ngọc C:

Mức hình phạt tiền: **Từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.**

Tịch thu thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước số tiền **4.000.000 đồng.**

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự, đối với bị cáo Nguyễn Văn D:

Mức hình phạt tiền: **Từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.**

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 16 (mười sáu) bộ bài tây, loại 52 lá (13 bộ bài chưa qua sử dụng và 03 bộ bài đã qua sử dụng); 02 (hai) miếng bạc che; 10 (mười) ghế nhựa nhỏ.

- Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc của các đối tượng theo quy định. Trong đó:

+ Tiền thu trên chiếu bạc là 2.500.000 đồng. Trong đó: Tiền của Nguyễn Văn D là 1.100.000 đồng (300.000 đồng D làm cái thắng có được và 800.000 đồng là tiền vốn của bị cáo D mang theo để đánh bạc), số tiền còn lại 1.400.000 đồng là tiền đặt cược của 13 người đánh bạc gồm: Ngô Thị T7 100.000 đồng, Nghê Thị Mộng T4 100.000 đồng, C6 Tuyết Hồng 50.000 đồng, Nguyễn Thị H4 50.000 đồng, Nguyễn Thị O 50.000 đồng, Nguyễn Thị Kim H2 là 100.000 đồng, Trương Thị Thúy T3 là 100.000 đồng, Nguyễn Trâm A 100.000 đồng, Võ Thanh T9 500.000 đồng, Ngô Thị Thúy T2 50.000 đồng, Sơn Thị B 100.000 đồng, Nguyễn Lâm Ngọc H1 50.000 đồng và Nguyễn Thị Huỳnh H4 50.000 đồng.

- Đề nghị Trả lại cho các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tiền và tài sản không liên quan đến việc đánh bạc gồm:

1/ Trả lại cho Danh Thị S1 900.000 đồng;

2/ Trả cho Võ Thị T5 3.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu vàng, loại bàn phím không liên quan đánh bạc;

3/ Trả lại cho Lê Hoàng H5 1.800.000 đồng là tiền cá nhân;

4/ Trả lại cho Nguyễn Văn S2 300.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A5S là tài sản cá nhân không liên quan đánh bạc;

5/ Trả lại cho Võ Minh T8 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen không liên quan đánh bạc.

- Đề nghị Trả lại cho các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có tham gia đánh bạc, nhưng có các tài sản không liên quan đến việc đánh bạc và tịch thu tiền bị thu giữ dùng vào việc đánh bạc gồm:

1/ Trả lại cho Sơn Thị T1 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y21, màu đen, không liên quan đánh bạc;

2/ Trả lại cho Sơn Thị Bích 0 (một) điện thoại di động hiệu S3 A24, màu đen, không liên quan đánh bạc;

3/ Trả lại cho Lâm Ngọc C 900.000 đồng tiền cá nhân nhưng giữ lại số tiền này để đảm bảo thi hành án. Trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đen không liên quan đánh bạc. Riêng đối với số tiền 300.000 đồng (tiền xâu) là tiền xâu đánh bạc buộc nộp lại để sung quỹ nhà nước theo quy định;

4/ Trả lại cho Nguyễn Lâm Ngọc H1 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, không liên quan đánh bạc;

5/ Trả lại cho Trương Thị Thúy T3 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại phím bấm là tài sản cá nhân không liên quan đánh bạc. Riêng 100.000 đồng là tiền đánh bạc buộc nộp lại để sung quỹ nhà nước theo quy định (trong số tiền 8.000.000 đồng thu giữ trên người);

6/ Trả lại cho Mai Thị T6 01 (một) điện thoại hiệu S3 A10S không liên quan đánh bạc. Riêng 100.000 đồng liên quan đánh bạc buộc nộp lại để sung quỹ nhà nước theo quy định (trong số tiền 100.000 đồng thu giữ trên người);

7/ Trả lại cho Ngô Thị T7 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, màu vàng, không liên quan đánh bạc. Riêng 1.000.000 đồng liên quan đánh bạc buộc nộp lại để sung quỹ nhà nước theo quy định (trong số tiền17.000.000 đồng đã thu giữ);

8/ Trả lại cho Chung Tuyết H3 01 (một) điện thoại V G1 V16 không liên quan đánh bạc. Riêng 100.000 đồng liên quan đánh bạc buộc nộp lại để sung quỹ nhà nước theo quy định (trong số tiền 350.000 đồng thu giữ trên người);

9/ Trả lại cho Nguyễn Thị H4 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh không liên quan đánh bạc;

10/ Trả lại cho Thái Thị L1 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, không liên quan đánh bạc. Riêng 200.000 đồng liên quan đánh bạc buộc nộp lại để sung quỹ nhà nước theo quy định (trong số tiền 2.200.000 đồng đã thu giữ);

11/ Trả lại cho Võ Thanh T9 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A42, không liên quan đánh bạc. Riêng 1.970.000 đồng liên quan đánh bạc buộc nộp lại để sung quỹ nhà nước theo quy định (trong số tiền 3.500.000 đồng đã thu giữ);

12/ Trả lại cho Nguyễn Văn D 6.700.000 đồng là tiền cá nhân và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A58, không liên quan đánh bạc. Nhưng tiếp tục tạm giữ lại số tiền 6.700.000 đồng để đảm bảo thi hành án;

13/ Trả lại cho Nguyễn Tuấn N1 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A60 là tài sản cá nhân không liên quan đánh bạc.

14/ Trả lại cho Lê Tấn C3 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo Y15A là tài sản cá nhân không liên quan đánh bạc. Riêng 900.000 đồng liên quan đánh bạc buộc nộp lại để sung quỹ nhà nước theo quy định (trong số 1.900.000 đồng đã thu giữ);

15/ Trả lại cho Trần Văn C4 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu đen không liên quan đánh bạc;

16/ Đối với Thi Thị T thu giữ trên người 60.000 đồng tiền liên quan đánh bạc, buộc nộp lại số tiền này để tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định;

(Các số tiền tịch thu này nằm trong số tiền 63.210.000 đồng đã thu giữ theo biên lai thu tiền số 0002313, ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố C).

- Đối với số tiền Việt Nam còn lại là tiền cá nhân của các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có tham gia đánh bạc (trong số tiền 63.210.000 đồng đã thu giữ theo biên lai thu tiền số 0002313, ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ) đề nghị tiếp tục tạm giữ để cơ quan có thẩm quyền xử lý vật chứng khi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

[**2**]. Về tội danh:

[**2.1**]. Về tội "Tổ chức đánh bạc":

Xét thấy, vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 13/12/2024, lực lượng chức năng đã bắt quả tang tại đường dân sinh cạnh số nhà F, đường T, phường X, quận N, thành phố Cần Thơ (nay là phường N, thành phố Cần Thơ), đối với bị cáo Lâm Ngọc C vì động cơ kiếm tiền bằng thu lợi bất chính bằng hình thức thu tiền xâu nên đã tổ chức cho các đối tương Nguyễn Văn D, Nguyễn Thị H4, Trương Thị Thúy T3, Mai Thị T6, Thi Thị T, Lê Tấn C3, Trần Văn C4, Nguyễn Tuấn N1, Sơn Thị T1, Võ Thanh T9, Chung Tuyết H3, Nguyễn Thị Kim H2, Ngô Thị T7, Nguyễn Thị Huỳnh H4, Ngô Thị Thúy T2, Nghê Thị Mộng T4, Nguyễn Lâm Ngọc H1, Sơn Thị B, Thái Thị L1, Nguyễn Trâm A và Nguyễn Thị O đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài cào 03 lá thắng thua bằng tiền, do Nguyễn Văn D là người làm cái 07 ván bài trực tiếp ăn thua bằng tiền với 20 đối tượng còn lại nêu trên gồm 08 tụ chính và các người khác đặt cược vào tụ chính (ké) với tổng số tiền đánh bạc là **10.320.000 đồng**.

Lời thừa nhận của bị cáo Lâm Ngọc C trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với bị cáo Nguyễn Văn D, các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tham gia đánh bạc, với vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra; Hành vi của bị cáo C đã tổ chức cho 10 người trở lên tham gia đánh bạc trái phép trong cùng một lúc với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 10.320.000 đồng; Trong thời gian tổ chức đã thu lợi bất chính 4.000.000 đồng, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại Điểm a 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[**2.2**]. Về tội "Đánh bạc":

Đối với bị cáo Nguyễn Văn D trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cũng thừa nhận, do có quen biết với bị cáo C, biết bị cáo C có tổ chức nơi đánh bạc và thu tiền xâu, nên vào ngày 13/12/2024 bị cáo D cùng Nguyễn Thị H4, Trương Thị Thúy T3, Mai Thị T6, Thi Thị T, Lê Tấn C3, Trần Văn C4, Nguyễn Tuấn N1, Sơn Thị T1, Võ Thanh T9, Chung Tuyết H3, Nguyễn Thị Kim H2, Ngô Thị T7, Nguyễn Thị Huỳnh H4, Ngô Thị Thúy T2, Nghê Thị Mộng T4, Nguyễn Lâm Ngọc H1, Sơn Thị B, Thái Thị L1, Nguyễn Trâm A và Nguyễn Thị O đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài cào 03 lá thắng thua bằng tiền, do bị cáo Nguyễn Văn D là người làm cái 07 ván bài trực tiếp ăn thua bằng tiền với 20 người nêu trên, mỗi ván gồm 08 tụ chính và người khác đặt cược vào tụ chính (ké) với tổng số tiền đánh bạc là **10.320.000 đồng**; Lời thừa nhận của bị cáo D phù hợp với bị cáo C, phù hợp với các người tham gia đánh bạc, với vật chứng thu giữ

và các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra; N4 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn công cộng, đã tạo tâm lý cho một bộ phận người dân lười lao động, kiếm tiền bất chính bằng hình thức cầu may, làm suy kiệt kinh tế gia đình và đây cũng là mầm mống làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo phần nào như tất cả các bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với bị cáo D phạm tội đánh bạc có thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ giáo dục đối với các bị cáo.

Đối với 20 người tham gia đánh bạc trực tiếp với bị cáo D gồm: Nguyễn Thị H4, Trương Thị Thúy T3, Mai Thị T6, Thi Thị T, Lê Tấn C3, Trần Văn C4, Nguyễn Tuấn N1, Sơn Thị T1, Võ Thanh T9, Chung Tuyết H3, Nguyễn Thị Kim H2, Ngô Thị T7, Nguyễn Thị Huỳnh H4, Ngô Thị Thúy T2, Nghê Thị Mộng T4, Nguyễn Lâm Ngọc H1, Sơn Thị B, Thái Thị L1, Nguyễn Trâm A và Nguyễn Thị O, mỗi người tham gia ít nhất là 50.000 đồng, nhiều nhất là 2.100.000 đồng, hiện Cơ quan Công an chưa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Nên kiến nghị Cơ quan Công an có thẩm quyền tiếp tục ra quyết định xử lý theo quy định.

[**3**]. Về xử lý vật chứng: Như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[**4**]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

<u>Tuyên bố:</u> Bị cáo **Lâm Ngọc C** phạm tội **"Tổ chức đánh bạc";** Bị cáo **Nguyễn Văn D** phạm tội **"Đánh bạc".**

Căn cứ vào:

- Điểm a Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo **Lâm Ngọc C 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng); Buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước;**

- Tịch thu tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước **4.000.000 đồng** (Bốn triệu đồng) buộc bị cáo C nộp sung quỹ Nhà nước và **300.000 đồng** (Ba trăm ngàn đồng) trong số 1.200.000 đồng đã thu giữ của bị cáo C nằm trong số tiền **63.210.000 đồng** đã thu giữ theo biên lai thu tiền số 0002313, ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ; Đối với số tiền **900.000 đồng** (Chín trăm ngàn đồng) trong số tiền **63.210.000 đồng** tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn D 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng); Buộc bị cáo nộp sung quỹ Nhà nước;**

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu giữ trên chiếu bạc của bị cáo D là **1.100.000 đồng** (Một triệu, một trăm ngàn đồng) nằm trong số 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm ngàn đồng) đã thu giữ; Đối với số tiền **6.700.000 đồng** (Sáu triệu, bảy trăm ngàn đồng) thu giữ trên người của bị cáo Nguyễn Văn D tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Hai khoản tiền này nằm trong số 63.210.000 đồng đã thu giữ theo biên lai thu tiền số 0002313, ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố C).

- **Về xử lý vật chứng:**

+ **Tịch thu tiêu hủy**: 16 (mười sáu) bộ bài tây, loại 52 lá (13 bộ bài chưa qua sử dụng và 03 bộ bài đã qua sử dụng); 02 (hai) miếng bạc che; 10 (mười) ghế nhựa nhỏ.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước Tiền thu trên chiếu bạc là số tiền còn lại là **1.400.000 đồng** (Một triệu, bốn trăm ngàn đồng) nằm trong số tiền 2.500.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc của 13 người đánh bạc gồm: Ngô Thị T7 100.000 đồng, Nghê Thị Mộng T4 100.000 đồng, C6 Tuyết Hồng 50.000 đồng, Nguyễn Thị H4 50.000 đồng, Nguyễn Thị O 50.000 đồng, Nguyễn Thị Kim H2 là 100.000 đồng, Trương Thị Thúy T3 là 100.000 đồng, Nguyễn Trâm A 100.000 đồng, Võ Thanh T9 500.000 đồng, Ngô Thị Thúy T2 50.000 đồng, Sơn Thị B 100.000 đồng, Nguyễn Lâm Ngọc H1 50.000 đồng và Nguyễn Thị Huỳnh H4 50.000 đồng. (Số tiền này nằm trong số tiền 63.210.000 đồng đã thu giữ theo biên lai thu tiền số 0002313, ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ);

+ Trả lại cho các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tiền và tài sản không liên quan đến việc đánh bạc gồm:

1/ Trả lại cho Danh Thị S1 900.000 đồng;

2/ Trả cho Võ Thị T5 3.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu vàng, loại bàn phím không liên quan đánh bạc;

3/ Trả lại cho Lê Hoàng H5 1.800.000 đồng là tiền cá nhân;

4/ Trả lại cho Nguyễn Văn S2 300.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A5S là tài sản cá nhân không liên quan đánh bạc;

5/ Trả lại cho Võ Minh T8 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen không liên quan đánh bạc.

+ Trả lại cho các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có tham gia đánh bạc, nhưng có các tài sản không liên quan đến việc đánh bạc và tịch thu số tiền đã thu giữ dùng vào việc đánh bạc gồm:

1/ Trả lại cho Sơn Thị T1 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y21, màu đen, không liên quan đánh bạc;

2/ Trả lại cho Sơn Thị Bích 0 (một) điện thoại di động hiệu S3 A24, màu đen, không liên quan đánh bạc;

3/ Trả lại cho Nguyễn Lâm Ngọc H1 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, không liên quan đánh bạc;

4/ Trả lại cho Trương Thị Thúy T3 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại phím bấm là tài sản cá nhân không liên quan đánh bạc. Riêng **100.000 đồng** (Một trăm ngàn đồng) là tiền đánh bạc tịch thu buộc nộp lại để sung quỹ Nhà nước theo quy định (trong số tiền 8.000.000 đồng thu giữ trên người);

5/ Trả lại cho Mai Thị T6 01 (một) điện thoại hiệu S3 A10S không liên quan đánh bạc. Riêng **100.000 đồng** (Một trăm ngàn đồng) liên quan đánh bạc tịch thu buộc nộp lại để sung quỹ Nhà nước theo quy định (trong số tiền 100.000 đồng thu giữ trên người);

6/ Trả lại cho Ngô Thị T7 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7Plus, màu vàng, không liên quan đánh bạc. Riêng **1.000.000 đồng** (Một triệu đồng) liên quan đánh bạc tịch thu buộc nộp lại để sung quỹ Nhà nước theo quy định (trong số tiền 17.000.000 đồng thu giữ trên người);

7/ Trả lại cho Chung Tuyết H3 01 (một) điện thoại V G1 V16 không liên quan đánh bạc. Riêng **100.000 đồng** (Một trăm ngàn đồng) liên quan đánh bạc tịch thu buộc nộp lại để sung quỹ Nhà nước theo quy định (trong số tiền **300.000 đồng** thu giữ trên người);

8/ Trả lại cho Nguyễn Thị H4 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh không liên quan đánh bạc;

9/ Trả lại cho Thái Thị L1 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, không liên quan đánh bạc. Riêng **200.000 đồng** (Hai trăm ngàn đồng) liên quan đánh bạc tịch thu buộc nộp lại để sung quỹ Nhà nước theo quy định (trong số tiền 2.200.000 đồng đã thu giữ trên người);

10/ Trả lại cho Võ Thanh T9 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A42, không liên quan đánh bạc. Riêng **1.970.000 đồng** (Một triệu, chín trăm bảy mươi ngàn đồng) liên quan đánh bạc tịch thu buộc nộp lại để sung quỹ Nhà nước theo quy định (trong số tiền 3.500.000 đồng đã thu giữ trên người);

11/ Trả lại cho Nguyễn Tuấn N1 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A60 là tài sản cá nhân không liên quan đánh bạc;

12/ Trả lại cho Lê Tấn C3 01 (một) điện thoại di động hiệu ViVo Y15A là tài sản cá nhân không liên quan đánh bạc. Riêng **900.000 đồng** (Chín trăm ngàn đồng) liên quan đánh bạc tịch thu buộc nộp lại để sung quỹ Nhà nước theo quy định (Trong số 1.900.000 đồng đã thu giữ trên người);

13/ Trả lại cho Trần Văn C4 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13, màu đen không liên quan đánh bạc;

14/ Đối với Thi Thị T thu giữ trên người **60.000 đồng** (Sáu mươi ngàn đồng) tiền liên quan đánh bạc tịch thu buộc nộp lại để sung quỹ Nhà nước theo quy định;

(Các số tiền tịch này nằm trong số 63.210.000 đồng đã thu giữ theo biên lai thu tiền số 0002313, ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố C).

- Đối với số tiền Việt Nam còn lại đã thu giữ của các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng chưa đủ cơ sở chứng minh dùng vào việc đánh bạc là tiền cá nhân được trả lại, nhưng tiếp tục giữ để cơ quan có thẩm quyền xử lý vật chứng khi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, gồm: Sơn Thị B 5.500.000 đồng; Trương Thị Thúy T3 7.900.000 đồng; Ngô Thị T7 16.000.000 đồng; Nguyễn Thị Kim H2 1.500.000 đồng; Chung Tuyết H3 200.000 đồng; Nguyễn Thị H4 500.000 đồng; Thái Thị L1 2.000.000 đồng; Nguyễn Thị O 100.000 đồng; Nguyễn Thị Huỳnh H4 350.000 đồng; Nguyễn Thị Trâm A 2.000.000 đồng; Võ Thanh T9 1.530.000 đồng; Nguyễn Tuấn N1 300.000 đồng; Lê Tấn C3 1.000.000 đồng; Trần Văn C4 2.500.000 đồng (Tiền này trong số tiền 63.210.000 đồng đã thu giữ theo biên lai thu tiền số 0002313, ngày 17/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ); Tiếp tục tạm giữ để cơ quan có thẩm quyền xử lý vật chứng khi ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lâm Ngọc C, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải nộp **200.000 đồng** (Hai trăm ngàn đồng) tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** *Nơi nhận:***
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Cần Thơ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1-Cần Thơ;
- Các cơ quan khác theo quy định pháp luật;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BÙI XUÂN ÁNH